

Số: **716** /QĐ-BD TTG

Hà Nội, ngày **02** tháng **10** năm **2025**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc, trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo

BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 237/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Nghị định số 114/2025/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi khoản 12, Điều 3, Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 74/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định các khoản chi phí và thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách Nhà nước phục vụ Lễ Quốc tang, Lễ tang cấp Nhà nước, Lễ tang cấp cao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc, trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Dân tộc và tôn giáo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy cơ quan Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ;
- Ban Liên lạc hưu trí Bộ DTTG;
- Lưu VT, TCCB (2b). 4

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Y Vinh Tor

**QUY CHẾ
LỄ TANG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG THUỘC, TRỰC THUỘC
BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 716 /QĐ-BDTT ngày 2 tháng 1 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức Lễ tang và tổ chức Đoàn viếng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (viết tắt là công chức, viên chức) thuộc, trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu và một số đối tượng khác khi từ trần.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu thuộc, trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo khi từ trần, gồm:

- a) Lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
- b) Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương.
- c) Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ.
- d) Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương trở xuống thuộc các Vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ.

2. Thân nhân công chức, viên chức đang làm việc tại các Vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ khi từ trần, gồm:

- a) Bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ hoặc bố mẹ chồng (gọi chung là tứ thân phụ mẫu).
- b) Vợ hoặc chồng.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức Lễ tang

1. Việc tổ chức Lễ tang đối với công chức, viên chức khi từ trần là thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước, nhân dân, cơ quan, đơn vị đối với công lao, cống hiến của công chức, viên chức trong quá trình công tác, hoạt động cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Việc tổ chức Lễ tang cần được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống của dân tộc và nếp sống văn minh, thực hiện theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.



Điều 4. Nội dung chi, nguồn chi phí Lễ tang

1. Nội dung chi gồm: Chi mua vòng hoa, tiền phúng viếng, chi đưa tin buồn trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi phụ cấp công tác phí của Ban Tổ chức Lễ tang và Đoàn đi viếng (nếu tổ chức Lễ tang ở các địa phương ngoài thành phố Hà Nội) và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn chi: Chi từ dự toán kinh phí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của Bộ giao cho các đơn vị cụ thể:

a) Đối tượng thuộc khoản 1, khoản 2, Điều 2 thuộc quỹ lương Văn phòng Bộ quản lý do Văn phòng Bộ chi trả.

b) Đối tượng thuộc điểm b, d khoản 1 và khoản 2, Điều 2 thuộc khối các đơn vị sự nghiệp do đơn vị tự chi trả.

3. Mức chi:

a) Đối tượng thuộc khoản 1, Điều 2

- Tiền phúng: Bằng mức lương cơ bản (làm tròn).

- Vòng hoa gồm:

+ 01 Vòng hoa của Bộ.

+ 01 Vòng hoa của Bộ trưởng.

b) Đối tượng thuộc khoản 2, Điều 2

- Tiền phúng: Bằng mức lương cơ bản (làm tròn).

- Vòng hoa gồm:

+ 01 Vòng hoa của Bộ.

+ 01 Vòng hoa của Bộ trưởng.

Điều 5. Hình thức Lễ tang

1. Lễ tang cấp cao.

2. Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Chương II TỔ CHỨC LỄ TANG CẤP CAO

Điều 6. Các chức danh được tổ chức Lễ tang cấp cao

1. Các chức danh lãnh đạo thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý, đang giữ chức vụ hoặc thôi giữ chức vụ; cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (lão thành cách mạng) hoặc cán bộ hoạt động ở miền Nam suốt thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975) được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) và được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên; các nhà hoạt động xã hội, văn hóa, khoa học tiêu biểu (được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh - giải thưởng cá nhân) là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động đang

công tác hoặc nghỉ hưu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo khi từ trần được tổ chức Lễ tang cấp cao.

2. Đối với trường hợp người từ trần theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà bị kỷ luật bằng hình thức giáng chức hoặc cách chức, Lễ tang tổ chức theo hình thức Lễ tang công chức, viên chức.

Điều 7. Đưa tin buồn

1. Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Dân tộc và Tôn giáo đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

2. Các chức danh còn lại do Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Dân tộc và Tôn giáo, cấp ủy chính quyền địa phương quê hương hoặc nơi cư trú của người từ trần đứng tên đưa tin buồn.

3. Tin buồn đăng trên trang nhất báo Nhân dân, báo Quân đội nhân dân, báo Công an nhân dân, báo ngành và báo địa phương nơi quê hương hoặc nơi sinh của người từ trần. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đưa tin buồn. Ngoài ra có thể đưa tin buồn trên bản tin của cơ quan, đơn vị.

Điều 8. Ban Tổ chức Lễ tang

1. Ban Tổ chức Lễ tang do Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo quyết định thành lập, từ 10 đến 15 thành viên, là đại diện lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Đảng ủy Bộ, đại diện gia đình và đại diện chính quyền địa phương nơi người từ trần sinh sống.

2. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Điều 9. Tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điếu

1. Các chức danh lãnh đạo đang công tác: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì trình Lãnh đạo Bộ, phối hợp với Văn phòng Bộ, Văn phòng Đảng ủy Bộ, các cơ quan, đơn vị có liên quan cùng gia đình thực hiện.

2. Các chức danh lãnh đạo đã nghỉ hưu: Văn phòng Bộ chủ trì trình lãnh đạo Bộ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cùng gia đình thực hiện; Vụ tổ chức cán bộ chuẩn bị lời điếu.

Điều 10. Nơi tổ chức Lễ tang

Lễ tang tổ chức tại Nhà tang lễ Quốc gia số 5 Trần Thánh Tông, Hà Nội (nếu tổ chức tại Hà Nội) hoặc tổ chức tại nhà Lễ tang khác theo nguyện vọng của gia đình; tại Nhà tang lễ Bệnh viện Quân y 175 hoặc Nhà tang lễ số 25 Lê Quý Đôn, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (nếu tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh). Nếu từ trần ở địa phương khác thì nơi tổ chức Lễ tang thực hiện theo quy định của địa phương hoặc theo nguyện vọng của gia đình.

Chương III

LỄ TANG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 11. Chức danh được tổ chức Lễ tang

1. Công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần được tổ chức Lễ tang bao gồm:

- a) Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương.
 - b) Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ.
 - c) Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương trở xuống thuộc các Vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ.
2. Đối với trường hợp cán bộ bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc, Lễ tang không tổ chức theo hình thức Lễ tang công chức, viên chức.

Điều 12. Đưa tin buồn

1. Bộ đứng tên đưa tin buồn đối với công chức, viên chức đang công tác khi từ trần gồm các chức danh Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương, Lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ.

2. Đối với các trường hợp sau đây, việc đưa tin buồn được thực hiện trên trang 8 Báo Nhân dân: Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, người được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật và Khoa học - công nghệ, Đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên.

3. Đơn vị có người từ trần hiện đang công tác đứng tên đưa tin buồn đối với công chức, viên chức đang công tác khi từ trần, gồm các chức danh Lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống.

4. Đối với công chức, viên chức đã nghỉ hưu khi từ trần:

a) Bộ đứng tên đưa tin buồn đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 Điều này.

b) Đơn vị quản lý trực tiếp công chức, viên chức phối hợp với chính quyền địa phương nơi người từ trần cư trú và gia đình đứng tên đưa tin buồn đối với các chức danh Lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống.

5. Đơn vị chủ trì đưa tin buồn của Bộ: Văn phòng Bộ tiếp nhận thông tin từ các đơn vị có người từ trần, thông báo tin buồn trên các phương tiện thông tin theo quy định.

Điều 13. Ban tổ chức Lễ tang

1. Đối với người từ trần đang công tác:

a) Đối với các chức danh nêu tại điểm a, b, khoản 1, Điều 11:

Bộ trưởng quyết định thành lập Ban tổ chức Lễ tang từ 07 đến 09 thành viên, gồm đại diện: Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Văn phòng Bộ, Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ, Lãnh đạo Vụ Kế hoạch - Tài chính, Lãnh đạo đơn vị có cán bộ từ trần, đại diện Đảng ủy Bộ, Lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy Bộ, đại diện gia đình và đại diện chính quyền địa phương nơi người từ trần sinh sống (nếu có). Trưởng Ban tổ chức Lễ tang: Do 01 Thứ trưởng làm Trưởng ban.



Việc tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điều: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Văn phòng Đảng ủy Bộ, đơn vị có người từ trần, các đơn vị liên quan và gia đình thực hiện.

b) Đối với các chức danh tại điểm c, khoản 1, Điều 11:

Thủ trưởng đơn vị có người từ trần quyết định thành lập Ban tổ chức Lễ tang gồm 05 đến 07 thành viên, là đại diện: Lãnh đạo đơn vị, Lãnh đạo cấp phòng (nếu có) nơi cán bộ công tác từ trần, đại diện gia đình và đại diện chính quyền địa phương nơi người từ trần sinh sống (nếu có).

Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang: Do thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ từ trần làm Trưởng ban.

Việc tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điều: Thủ trưởng đơn vị có người từ trần chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và gia đình thực hiện.

2. Đối với người từ trần đã nghỉ hưu:

a) Ban Tổ chức Lễ tang do cấp ủy, chính quyền địa phương nơi người từ trần nghỉ hưu cư trú phối hợp với đơn vị trực tiếp quản lý công chức, viên chức trước khi nghỉ hưu từ trần quyết định, gồm các thành viên đại diện cho các đoàn thể, chính quyền địa phương, đại diện gia đình và đại diện đơn vị trực tiếp quản lý công chức, viên chức trước khi nghỉ hưu từ trần.

b) Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương nơi người từ trần nghỉ hưu và cư trú.

c) Việc tổ chức Lễ tang và chuẩn bị lời điều: Chính quyền địa phương nơi người từ trần cư trú chủ trì, phối hợp với cơ quan trực tiếp quản lý người từ trần trước khi nghỉ hưu và gia đình thực hiện.

Điều 14. Trợ cấp mai táng

Trợ cấp mai táng thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Chương IV TỔ CHỨC ĐOÀN VIẾNG

Điều 15. Tổ chức Đoàn viếng đối với công chức, viên chức đang công tác hoặc đã nghỉ hưu

1. Đối với các chức danh quy định tại khoản 1, Điều 6 đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần: Đoàn viếng do đại diện Lãnh đạo Bộ làm Trưởng đoàn. Các thành viên tham gia gồm: Đại diện lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ, đại diện Đảng ủy Bộ, đại diện Ban liên lạc hưu trí Bộ (nếu là cán bộ đã nghỉ hưu).

2. Đối với các chức danh quy định tại điểm a, b, khoản 1, Điều 11 đang công tác khi từ trần: Đoàn viếng do 01 Thứ trưởng làm Trưởng đoàn. Các thành viên tham gia gồm: Đại diện Văn phòng Bộ, Văn phòng Đảng ủy Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, lãnh đạo đơn vị có người từ trần, đại diện Đảng ủy Bộ và đại diện các đơn vị liên quan. (Trường hợp đã nghỉ hưu: Đoàn viếng do đại diện Lãnh đạo đơn vị

quản lý công chức trước khi nghỉ hưu từ trần làm Trưởng đoàn; các thành viên là đại diện các phòng, ban, bộ phận của đơn vị).

3. Đối với các chức danh quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 11 đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần: Đoàn viếng do đại diện Lãnh đạo đơn vị có công chức, viên chức từ trần làm Trưởng đoàn; các thành viên là đại diện các phòng, bộ phận, tổ chức đoàn thể thuộc đơn vị.

4. Chủ trì tham mưu tổ chức Đoàn viếng:

a) Đối tượng quy định tại khoản 1, 2, Điều này (đang công tác) do Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Văn phòng Đảng ủy Bộ trình Lãnh đạo Bộ tổ chức Đoàn viếng.

b) Đối tượng quy định tại khoản 1, 2, Điều này (đã nghỉ hưu) do Văn phòng Bộ chủ trì trình Lãnh đạo Bộ tổ chức Đoàn viếng.

c) Đối tượng quy định tại khoản 3, Điều này do Lãnh đạo đơn vị có công chức, viên chức từ trần chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ tổ chức Đoàn viếng

Điều 16. Tổ chức đoàn viếng đối với thân nhân của công chức, viên chức hiện đang công tác

1. Đối với thân nhân của lãnh đạo Bộ khi từ trần, đại diện Lãnh đạo Bộ làm Trưởng đoàn viếng.

2. Đối với thân nhân của Lãnh đạo cấp Vụ và tương đương khi từ trần, đại diện Lãnh đạo Bộ làm Trưởng đoàn, đại diện Lãnh đạo các đơn vị và một số công chức tham gia Đoàn viếng.

3. Đối với thân nhân của Lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống khi từ trần, đại diện Lãnh đạo đơn vị quản lý trực tiếp công chức, viên chức có thân nhân từ trần làm Trưởng đoàn viếng.

4. Thông báo tin buồn: Các đơn vị có thân nhân của công chức, viên chức từ trần gửi thông báo về Văn phòng Bộ để thông báo tin buồn theo quy định.

Điều 17. Tổ chức Đoàn viếng đối với các trường hợp khác

1. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã và đang công tác khi từ trần, đại diện Lãnh đạo Bộ làm Trưởng đoàn viếng.

2. Lãnh đạo các Bộ đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần, đại diện Lãnh đạo Bộ hoặc phân công đại diện Lãnh đạo các đơn vị có quan hệ công tác làm Trưởng đoàn viếng.

3. Lãnh đạo các Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đang công tác khi từ trần, đại diện Lãnh đạo Văn phòng Bộ hoặc đại diện Lãnh đạo đơn vị liên quan làm Trưởng đoàn viếng.

4. Mức chi: Văn phòng Bộ chủ trì trình Lãnh đạo Bộ quyết định về mức chi đối với từng đối tượng cụ thể.



Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Văn phòng Bộ chủ trì trình Lãnh đạo Bộ việc tổ chức Lễ tang và tổ chức Đoàn viếng đối với các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 9; điểm b, khoản 4, Điều 15; khoản 1, 2, 3, 5, Điều 16; Điều 17 của Quy chế này; chuẩn bị các điều kiện về kinh phí, phương tiện phục vụ Đoàn viếng.

2. Giao Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì trình Lãnh đạo Bộ tổ chức Lễ tang và tổ chức Đoàn viếng đối với các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 9; điểm a, khoản 1, Điều 13; điểm a, khoản 4, Điều 15 của Quy chế này; phối hợp với Văn phòng Bộ giải quyết chế độ, chính sách đối với người từ trần theo quy định pháp luật.

3. Giao Thủ trưởng các đơn vị chủ trì tổ chức Lễ tang và tổ chức đoàn viếng đối với các đối tượng quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 13; điểm c, khoản 4, Điều 15; khoản 4, Điều 16 của Quy chế này.

4. Các đơn vị được giao chủ trì nêu trên có trách nhiệm: Thông báo tới các đơn vị có liên quan tham gia đoàn viếng.

5. Ban tổ chức Lễ tang được thành lập quy định tại Điều 8, Điều 13 của Quy chế này tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Điều 19. Các trường hợp đặc thù

1. Công chức, viên chức công tác trong ngành, nếu gia đình có nguyện vọng cần giúp đỡ thêm các nội dung khác ngoài quy định trong Quy chế này thì Thủ trưởng đơn vị đã và đang quản lý cán bộ phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét, đề xuất với cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Căn cứ theo Quy chế này, các đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc Bộ quy định cụ thể cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, giải quyết./. 